

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲ CHÂU  
NGHỆ AN**

Bản án số: 44/2020/HSST  
Ngày: 28-7-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoài Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Như Đa.

2. Ông Lương Thành Trung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lô Văn Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Lương Văn Hiếu - Kiểm sát viên

Ngày 28/7/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo: **Lữ Văn V**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1996 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 3/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lữ Văn Q và bà Lữ Thị C; Vợ - Con: Chưa có; Tiền án: - Ngày 26/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 21/3/2016 - Ngày 22/2/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 30/11/2017 - Ngày 22/02/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 22/02/2020; Tiền sự: Chưa có; Bị tạm giữ từ ngày 27/3/2020 và tạm giam từ ngày 05/4/2020 cho đến nay; Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang. Trợ giúp viên pháp lý - Chi nhánh số 2. Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**Bị hại: Anh Lang Văn B.** Sinh năm 1989. Trú tại: Bản X, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lữ Văn V là đối tượng mới chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, do không có công việc ổn định nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Ngày 19/3/2020, V bắt xe khách lên xã C, huyện Quỳnh Châu rồi đi bộ đến bản X, xã C. Tại đây thì V thấy anh Lang Văn B đang xây nhà ở bên đường và dựng một chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, BKS 37G1-115.07 gần đấy nên V có ý định chiếm đoạt chiếc xe máy đó. V đến làm quen nói chuyện và tự giới thiệu bản thân tên là H, nhà ở bản X, xã C, huyện Quỳnh Châu. Sau khi nói chuyện, tìm hiểu thì anh B tin tưởng V là người ở bản X, xã C nên mời V về nhà ăn cơm, sau đó V ngủ lại nhà anh B. Sáng ngày 20/3/2020, V đi theo anh B đến chỗ xây nhà nhằm mục đích chiếm đoạt chiếc xe máy. Sau khi thấy anh B tin tưởng nên V lấy lý do quên điện thoại tại nhà anh B để mượn xe về lấy đồng thời cho anh B số điện thoại. Do tin tưởng nên anh B đã giao xe cho V. Sau khi lấy được xe thì V điều khiển xe về nhà anh B lấy điện thoại và mở cốp xe để kiểm tra thì thấy có một số giấy tờ xe và giấy tờ nhân thân của anh B trong 01 chiếc ví da. V đã lấy giấy đăng ký xe máy rồi điều khiển xe đi ra địa bàn thành phố Hà Nội. Tại khu vực Bến xe Nước Ngầm thì V đã bán chiếc xe máy này cho một người phụ nữ không quen biết lấy số tiền 2.000.000<sup>d</sup> để tiêu xài cá nhân. Ngày 27/3/2020, cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu đã tiến hành bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lữ Văn V.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 31/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Châu kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, BKS 37G1-115.07 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 12.500.000<sup>d</sup> (Mười hai triệu, năm trăm nghìn đồng).

Người bị hại - Anh Lang Văn B trình bày: Vào ngày 20/3/2020, anh đã bị Lữ Văn V dùng thủ đoạn gian dối lừa đảo chiếm đoạt trái phép 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, BKS 37G1-115.07. Anh B đã trình báo cơ quan Công an huyện Quỳnh Châu và điều tra làm rõ hành vi phạm tội của Lữ Văn V. Nay chiếc xe không thu hồi lại được nên anh B yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền 12.500.000<sup>d</sup> và đề nghị xử phạt nghiêm bị cáo.

Cáo trạng số 41/CT-VKS-HS ngày 30/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu đã quyết định truy tố bị cáo Lữ Văn V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 174 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 174; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng các Điều 579, 584, 589 BLDS, buộc bị cáo bồi thường cho anh Lang Văn B số tiền 12.500.000<sup>d</sup>. Buộc bị cáo chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với tội danh và điều luật như viện dẫn của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Sau khi vừa mới chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương thì vào ngày 20/3/2020, Lữ Văn V đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, BKS 37G1-115.07 có trị giá 12.500.000<sup>d</sup> của anh Lang Văn B. Sau khi chiếm đoạt được chiếc xe nói trên thì V đã điều khiển ra địa bàn thành phố Hà Nội và bán cho một người không quen biết lấy số tiền 2.000.000<sup>d</sup> để tiêu xài cá nhân.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, hành vi của bị cáo Lữ Văn V đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điều 174 BLHS. Bị cáo phạm tội trong trường hợp chưa được xóa án tích đối với bản án số 61/2018/HS-ST ngày 21/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, và cũng tại bản án này xác định bị cáo “Tái phạm nguy hiểm”. Nay, bị cáo lại tiếp tục phạm tội do cố ý, vì vậy bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội lần này có tình tiết tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 174 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm về quyền tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì lười lao động, muốn hưởng thụ thành quả trên công sức lao động của người khác và ý thức chấp hành pháp luật kém mà bị cáo đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối, lừa đảo chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị các Tòa án xử phạt tù về các hành vi chiếm đoạt tài sản trái phép. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không thể hiện sự ăn năn hối cải sau khi đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo khi lượng hình như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lang Văn B yêu cầu bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc xe bị chiếm đoạt với số tiền 12.500.000<sup>d</sup> (Mười hai triệu, năm trăm nghìn đồng). Xét thấy, Lữ Văn V đã thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, BKS 37G1-115.07 của anh B và bán lấy tiền tiêu xài cá nhân hiện nay không thu hồi lại được. Vì vậy, yêu cầu của anh B là có cơ sở và cần được chấp nhận. Cần buộc Lữ Văn V phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lang Văn B số tiền 12.500.000<sup>d</sup>.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 174; Điều 38 BLHS. Xử phạt Lữ Văn V 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/3/2020.

- Căn cứ Điều 48 BLHS; các Điều 585 và 589 BLDS. Buộc Lữ Văn V phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lang Văn B số tiền 12.500.000<sup>d</sup> (Mười hai triệu, năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án sau khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Căn cứ vào điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Lữ Văn V phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 625.000<sup>d</sup> án phí DSST.

- Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND; Công an; THADS H.Quỳ Châu;
- VKSND; Trại tạm giam CA T.Nghệ An;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Bị hại; Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

***Trần Hoài Nam***